



Thị trường, giá cả Việt Nam năm 2009: Nhận diện những diễn biến

Hơn nửa chặng đường của năm 2009 trôi qua, diễn biến thị trường, giá cả Việt Nam đã không vượt ra ngoài dự báo của các tổ chức, chuyên gia kinh tế trong và ngoài nước, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) vẫn giữ được mức cơ bản ổn định. Tuy nhiên, chưa thể khẳng định vững chắc quãng thời gian còn lại của năm thị trường, giá cả sẽ không có diễn biến bất thường, lạm phát không quay trở lại... Xem ra mục tiêu kiềm chế CPI của năm ở mức dưới 10% vẫn là nhiệm vụ khá nặng nề đối với nền kinh tế đất nước.

Không ngoài dự báo

"Không ngoài dự báo" là cụm từ được các chuyên gia kinh tế nhắc đến nhiều khi đánh giá về diễn biến thị trường, giá cả Việt Nam trong hơn nửa chặng đường năm 2009 đã qua. Minh chứng cụ thể là CPI trong 7 tháng tăng 3,22% so với tháng 12/2008; giá tiêu dùng tháng 7/2009 chỉ tăng 3,31% so với tháng 7/2008 và giá tiêu dùng 7 tháng đầu năm 2009 tăng 9,25% so với cùng kỳ năm 2008. Mặt khác, không có những "con sốt giá", hầu hết các mặt hàng thiết yếu có tốc độ tăng giá chậm. Có thể thấy, trong điều kiện tình hình kinh tế đất nước khó khăn, tác động xấu của khủng hoảng chưa chấm dứt thì đây là tín hiệu khá lạc quan tạo căn cứ quan trọng để giữ vững CPI cả năm 2009 ở 1 con số.

Trong khi thị trường xuất khẩu bị hạn chế thì thị trường trong nước lại khá sôi động và ổn định, điều đó cho thấy việc áp dụng các biện pháp kích cầu

nội địa của Chính phủ đã phát huy tác dụng tích cực. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ xã hội 6 tháng đầu năm ước đạt 547,5 nghìn tỷ đồng, tăng 20% so cùng kỳ năm 2008, trong đó khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng 19,7%, kinh tế cá thể tăng 22,8%, kinh tế tư nhân tăng 23,7%, kinh tế tập thể tăng 14,9%, riêng kinh tế nhà nước giảm 3,7%. Sức tiêu thụ một số mặt hàng như vật liệu xây dựng, máy móc thiết bị, hàng điện tử... tăng khá; các chương trình khuyến mại liên tục được tổ chức tại các siêu thị với lượng hàng bán ra mạnh mẽ. Giá dầu thô thế giới tăng tác động tới giá một số mặt hàng trong nước như xăng, dầu, gas... tăng theo. Đặc biệt giá vàng tăng đạt mức kỷ lục (trên 21 triệu đồng/lượng) và biến động mạnh. Giá hàng thực phẩm tươi sống, giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao, giá rau xanh bị ảnh hưởng bởi thời tiết và mất cân đối cung cầu nên biến động thất thường, các

loại hàng hoá không xuất khẩu được phải giảm giá và bán tại nội địa... Bên cạnh đó, xu hướng tăng giá của các tháng trong năm 2009 so với các tháng trong năm 2008 đang giảm dần theo từng tháng (từ mức 17,48% của tháng 1 xuống 14,78% của tháng 2; xuống 11,25% của tháng 3; xuống 9,23% của tháng 4; xuống 5,58% của tháng 5 và tháng 6 là 3,94%).

Theo TS. Nguyễn Minh Phong - Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Hà Nội, 6 tháng đầu năm đã xuất hiện một số "làn sóng" giá cả khác thường so với xu hướng thế giới. Đầu tiên là cú "lội ngược dòng" của giá sữa nhập khẩu vào Việt Nam dưới hình thức tăng thành nhiều đợt để lách luật chống độc quyền. Cùng với đó là cơn sốt của thị trường chứng khoán (TTCK) vào cuối quý I, đầu quý II-2009. Giá trị vốn hóa của TTCK đã tăng chóng mặt, từ mức chiếm 15% GDP lên mức 32% GDP, chỉ trong vài chục ngày. Thị trường



bất động sản có dấu hiệu nóng dần trong khi thị trường thế giới vẫn trầm lắng. Tiếp đến là việc tăng lãi suất ngân hàng (khởi động hồi cuối tháng 6, đầu tháng 7/2009) cũng khác biệt với xu hướng kiểm chế lãi suất trên thị trường tài chính thế giới. Tham gia vào xu hướng tăng giá còn có nhóm hàng thực phẩm, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng...

Năm 2008, diễn biến giá cả đã vượt khỏi quy luật thông thường, hậu quả là lạm phát tăng đột biến, nhưng đến hết 6 tháng đầu năm 2009, tính quy luật của diễn biến giá cả đã phục hồi. Giá thị trường 2 tháng đầu năm tăng cao do ảnh hưởng của tiêu dùng trong dịp Tết, sau đó đã giảm trong tháng 3 và tăng nhẹ đều đặn cho tới tháng 7. Nhìn chung, cân đối cung - cầu nhưng mặt hàng trọng yếu được bảo đảm, đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế và tiêu dùng của nhân dân. Các doanh nghiệp đã chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ về ổn định giá bán của các mặt hàng.

Trong bối cảnh kinh tế gặp nhiều khó khăn, nhu cầu tiêu dùng giảm sút nhưng hoạt động thương mại trong nước vẫn tăng trưởng khá. Mặc dù vậy, thực tế cho thấy, vấn đề khai thác thị trường nội địa vẫn chưa được quan tâm đúng mức nên sản phẩm trong nước chưa đáp ứng nhu cầu của một bộ phận dân cư cả về chất lượng, mẫu mã, giá cả và vẫn chịu lép vế trước hàng ngoại nhập. Tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng, các hành vi vi phạm pháp luật trong kinh

doanh còn diễn biến phức tạp. Sức cạnh tranh của sản phẩm trong nước còn yếu trước các sản phẩm cùng chủng loại của các đối thủ ngoại ngay trên sân nhà.

Đối mặt với thách thức

Thị trường, giá cả được đánh giá là có nhiều diễn biến tích cực, thuận lợi cho công tác điều hành chính sách trong nửa cuối của năm, tuy nhiên điều đó không có nghĩa là chúng ta đã "cầm cương" được lạm phát. Trái lại, nguy cơ lạm phát cao trở lại vẫn là rất lớn. Các chuyên gia kinh tế cho rằng, đến thời điểm này chưa thể định hình được mức lạm phát, bởi trên thực tế nó còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, đặc biệt là chính sách tiền tệ và tài chính của Chính phủ. Hiện, chính sách tiền tệ, tài chính đang được nói lỏng, nhưng cần có sự kiểm soát chặt chẽ, thận trọng theo sự biến động của thị trường trong nước và ngoài nước để chủ động ngăn chặn nguy cơ lạm phát có thể tăng cao trở lại sau giai đoạn kích cầu. Tuy nhiên, khả năng tăng giá "sốc" như năm 2008 là rất khó xảy ra.

Trong những tháng cuối năm, với những tác động trễ và trái chiều của chính sách kích cầu trong nước và quốc tế, cũng như sự hồi phục của kinh tế thế giới, giá sẽ tăng nhẹ, ổn định ở các mặt hàng tiêu dùng còn ở thị trường bất động sản, vàng, xăng dầu, thực phẩm và giao thông, năng lượng điện, chứng khoán giá sẽ tăng nhưng không đột biến. Ngược lại, xu

hướng giảm giá sẽ đậm nét hơn ở các mặt hàng viễn thông, hàng điện tử, dịch vụ ngân hàng, xe máy, và một số hàng hoá và dịch vụ ngoại nhập trong danh mục giảm thuế theo lộ trình cam kết trong khuôn khổ WTO, AFTA và các hiệp định thương mại tự do, song phương, đa phương...

Một vấn đề khác đặt ra cho những tháng cuối năm, Việt Nam sẽ chịu áp lực tăng giá nguyên liệu cơ bản do tiếp tục phải nhập khẩu nguyên liệu và sản phẩm với tỷ lệ lớn ở nhiều mặt hàng mà trong nước chưa cung ứng được. Vì vậy, áp lực tăng giá trong nước do ảnh hưởng của giá thế giới rất nặng nề, điển hình cần lưu ý là giá xăng dầu vì nó tác động đến nhiều lĩnh vực thiết yếu, cùng với đó là việc điều chỉnh tăng giá một số mặt hàng khác cũng có thể gây áp lực lên CPI trong những tháng cuối năm. Khi trao đổi về vấn đề này, nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan cũng đã đưa ra nhận định và khuyến cáo: "Ngay sau khi kinh tế có dấu hiệu phục hồi nhờ các gói kích cầu giá trị lớn, giá cả hàng hóa sẽ tăng trở lại. Nhiều quốc gia sẽ tận dụng cơ hội này để đẩy mạnh xuất khẩu hàng tồn kho sang các thị trường dễ tính. Nếu không có chính sách ứng phó linh hoạt, lạm phát sẽ trở lại kèm theo tình trạng nhập siêu tăng mạnh".

Nhận xét về nguy cơ tái lạm phát, ông Phan Thanh Hà, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính - Tiền tệ (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) cho rằng: Các yếu tố làm tăng giá cuối năm sẽ nhiều và lớn hơn yếu tố giảm giá, bởi đến hết tháng 6/2009, lượng tiền cung ứng đã tăng cao so với tổng phương tiện thanh toán, tăng hơn 16%; tín dụng tăng 17%. Đây là kết quả của chính sách hỗ trợ lãi suất. Với độ trễ tác động của tiền cung ứng (khoảng 6 tháng), nếu không có biện pháp hút tiền về, lạm phát sẽ diễn ra ngay trong năm 2009. Tuy nhiên, PGS-TS Nguyễn Thường Lạng - Trường Đại học Kinh tế Quốc dân lại cho rằng: Lạm phát có thể xảy ra, song sẽ bị khống chế bởi một số tác động tích cực của nội tại nền kinh tế. Cụ thể: Giá các mặt hàng thiết yếu được giữ khá ổn định; vụ đông xuân vừa qua được mùa lớn và vụ hè thu tại phía Nam và phía Bắc dự kiến sẽ đạt sản lượng cao. Điều này sẽ tạo điều kiện để bình ổn



Theo Tổng cục Thống kê, CPI của cả nước trong tháng 7 tăng 0,52% so với tháng 6 và tăng 3,22% so với tháng 12/2008. Như vậy giá tiêu dùng tháng 7/2009 chỉ tăng 3,31% so với tháng 7/2008 và giá tiêu dùng 7 tháng đầu năm 2009 tăng 9,25% so với cùng kỳ năm 2008.

Tăng giá đột biến và cao nhất trong "rổ hàng hoá" tính CPI tháng 7 là nhóm phương tiện đi lại và bưu điện, với mức tăng tới 3,05% so với tháng trước. Mặc dù, giảm giá tới 0,37% trong nhóm dịch vụ bưu chính viễn thông nhưng vì giá phương tiện đi lại tăng nên nhóm ngành này vẫn tăng trên 3% so với tháng trước. Tuy nhiên, tính chung 7 tháng đầu năm, đây lại là nhóm hàng duy nhất giảm giá (giảm gần 2,7%) so với cùng kỳ năm 2008, chủ yếu do giá các dịch vụ bưu chính viễn thông giảm tới gần 10%. Nhóm nhà ở, chất đốt, vật liệu xây dựng tăng 1,89% do nhu cầu xây dựng gia tăng khi các nhóm giải pháp kích cầu của Chính phủ tiếp tục kích thích sản xuất, tiêu dùng; cùng với việc giá gas cũng tăng trên dưới 30 nghìn đồng/bình do giá gas thế giới tăng cao. Nhóm hàng giảm giá trong tháng là hàng ăn và dịch vụ ăn uống. Cụ thể, giá hàng ăn và dịch vụ ăn uống trong tháng giảm 0,05%, tương đương với mức giảm của nhóm nhỏ thực phẩm, trong khi giá lương thực giảm 0,92% đã "hoá giải" sự tăng giá tới 1,01% của nhóm nhỏ ăn uống ngoài gia đình. Trong tháng, giá vàng giảm 0,43%, trong khi giá USD tăng tới 0,85%. Tính theo địa phương, Giá Lai có mức tăng giá cao nhất với mức tăng 0,82%, Hà Nội và Đà Nẵng cùng tăng thứ hai với mức 0,77%, trong khi TP.Hồ Chí Minh tăng 0,68%.

• **Xem tiếp tr. 8**



• *Tiếp theo tr. 6*

giá lương thực. Mặc dù vậy, cũng cần coi trọng kích cầu trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; đồng thời, rà soát quá trình thực hiện gói kích thích kinh tế, từ đó, giúp đẩy mạnh sản xuất và tạo việc làm cho người dân.

Với diễn biến giá cả những tháng đầu năm, dự báo chung được nhiều chuyên gia đồng tình là CPI cả năm 2009 sẽ khoảng 7%. Tuy nhiên, lạm phát có khả năng tái diễn bất cứ lúc nào, thậm chí xuất hiện ngay trong những tháng cuối năm 2009 trong bối cảnh cung tiền ra thị trường tăng mạnh do nhiều quốc gia thực hiện các gói kích thích kinh tế; thâm hụt ngân

sách ở mức cao. Việt Nam còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, do đó, đưa ra những chính sách điều hành linh hoạt, thận trọng sẽ là một trong những yếu tố hiệu quả giúp ngăn ngừa lạm phát, hỗ trợ kinh tế phát triển hợp lý. Các bộ, ngành chức năng phải theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường thế giới và trong nước, nhất là diễn biến giá các mặt hàng quan trọng như dầu thô, xăng dầu, thép xây dựng, lương thực, thực phẩm. Việc điều chỉnh giá tăng một số mặt hàng thiết yếu theo cơ chế thị trường cũng cần phải có lộ trình, tránh gây sốc cho thị trường, tạo tâm lý lo ngại cho người dân và tạo cơ hội cho việc đầu cơ găm hàng, đẩy giá lên cao.

LƯU ĐỨC